Kinh Gopaka Moggallāna (Gopakamoggallāna Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

108. KINH GOPAKA MOGGALLÃNA (Gopakamoggallãna SuttdÝ

79. Như vầy tôi nghe. Một thời? Tôn giả Ãnanda trú ở Rặjagaha (Vương Xá), tại VeỊuvana (Trúc Lam), chỗ nuôi dưỡng các con sóc, khi Thế Tôn thị tịch không bao lâu. Lúc bấy giờ? Vua Ajtasattu, con bà Videhi nước Magadha (Ma-kiệt-đà), vì nghi ngờ Pajjota123(Đăng Quang vương), nên cho xây kiên cố thành Rặịagaha. Tôn giả Ãnanda buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào Rajagaha để khất thực. Rồi Tôn giả Ãnanda suy nghĩ: "Nay còn quá sớm để vào Rặjagaha khất thực. Vậy ta hãy đi đến Bà-la-môn Gopaka Moggallãna và chỗ làm việc của vị ny."3 Rồi Tôn giả Ãnanda đi đến Bà-la-môn Gopaka Moggallãna và chỗ làm việc của vị này. Bà-la-môn Gopaka Moggallãna thấy Tôn giả Ãnanda từ xa đi đến, sau khi thấy, liền nói với Tôn giả Ãnanda: Hãy đến, Tôn giả Ãnanda! Thiện lai, Tôn giả Ãnanda! Đã lâu Tôn giả Ãnanda mới tạo được cơ hội này, tức là đến đây. Tôn giả Ãnanda hãy ngồi xuống, đây là chỗ ngồi đã soạn sẵn. Tôn giả Ãnanda ngồi xuống trên chỗ ngồi đã soạn sẵn. Còn Bà-la-môn Gopaka Moggallãna chọn một chỗ ngồi thấp khác rồi ngồi xuống một bên. Ngôi xuống một bên? Bà-la-môn Gopaka Moggallãna thưa với Tôn giả Ãnanda: Có thể có chăng, một Tỷ-kheo thành tựu một cách trọn vẹn? một cách đầy đủ tất cả các pháp mà Tôn giả Gotama, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã thanh tựu? Không thể có một Tỷ-kheo, này Bà-la-môn, thành tựu một cách trọn vẹn, một cách đầy đủ tất cả các pháp mà Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã thành tựu. Này Bà-la-môn, Thế Ton là bậc làm khởi dậy con đường trước đay chưa được hiện khởi, làm cho biết con đường trước đây chưa từng được biết, nói lên con đường trước đây chưa từng được nói; là bậc hiểu đạo, biết đạo và thiện xảo về đạo. Và nay các đệ tử là những vị sống hành đạo và tùy hành đạo, và sẽ thành tựu [những pháp ấy] về sau. Nhung cuộc nói chuyện giữa Tôn giả Ãnanda và Bà-la-môn Gopaka

1 Xem D. III. 207; s. III. 65; CNid. 23:228. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kinh là Cù-mặc Mục-kiền-liên kỉnh (T.01. 0026.145. 0653c20) 2 Vị vua này là bạn của Vua Bimbisãra. 3 Ngoài thành. Xem M4.IV. 71.

Moggallãna bị gián đoạn. Bà-la-môn Vassakãra (Vũ-thế)? bậc đại thần nước Magadha, đi thị sát các công sự ở Rajagaha, đến công trường của Bà-la-môn Gopaka Moggallãna, rồi đến chỗ Tôn giả Ãnanda; sau khi đến, nói lên với Tôn giả Ãnanda những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Bà-la-môn Vassakãra, bậc đại thần nước Magadha, thưa với Tôn giả Ãnanda: Ở đây, thưa Tôn giả Ãnanda, Tôn giả đang ngồi đàm luận câu chuyện gì? Và câu chuyện gì của Tôn giả bị gián đoạn? Này Bà-la-môn, ở đây, Bà-la-môn Gopaka Moggallãna nói với tôi như sau: "C6 thể có chăng, Tôn giả Ãnanda, một Tỷ-kheo thành tựu một cách trọn vẹn? một cách đầy đủ tất cả các pháp mà Tôn giả Gotama, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã thành tựu?^^ Khi được nghe nói vậy, này

Bà-la-môn? ta nói với Bà-la-môn Gopaka Moggallãna như sau: "Này Bà-la-môn? không thể có một vị Tỷ-kheo nào thành tựu một cách trọn vẹn, một cách đầy đủ tất cả các pháp mà Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã thành tựu. Này Bà-la-môn, Thế Tôn là bậc làm khởi dậy con đường trước đây chưa được hiện khởi5 làm cho biết con đường trước đây chưa từng được biết, nói lên con đường trước đây chưa từng được nói; là bậc hiểu dạo, biết đạo và thiện xảo về đạo. Và nay các đệ tử Ngài là những vị sống hành đạo và tùy hành đạo, và sẽ thành tựu [những pháp ấy] về sau." 80. Thưa Tôn giả Ãnanda, có một vị Tỷ-kheo nào được Tôn giả Gotama sắp đặt: này, sau khi Ta diệt độ9 sẽ là chỗ nương tựa4 cho các ông, và các ông nay sẽ y chỉ vị này" Này Bà-la-môn9 không có một vị Tỷ-kheo nào được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác sắp đặt: này, sau khi Ta diệt độ, sẽ là chỗ nương tựa cho các ông, và các ông sẽ y chỉ vị nay?5 Thưa Tôn giả Ãnanda, có một vị Tỷ-kheo nào được chúng Tăng thỏa thuận và được số đông các vị Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: uVị này, sau khi Thế Tôn diệt độ? sẽ là chỗ nương tựa cho chúng tôi5 và các ông nay sẽ y chỉ vị này" Không có một vị Tỷ-kheo nào, này Bà-la-môn, được chúng Tăng thỏa thuận và được số đông các vị Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: này, sau khi Thế Tôn diệt độ, sẽ là chỗ nương tựa cho chúng tôi, và chúng tôi nay sẽ y chỉ vị nay/9 -Và như vậy là không có chỗ nương tựa, thưa Tôn giả Ãnanda, như vậy? do nhârí gì [quý vị] có thể hòa hợp? Này Bà-la-môn? chúng tôi không phải không có chỗ nương tựa. Này Bà- la-môn9 chúng tôi có chỗ nương tựa, và Pháp là chỗ nương tựa của chúng tôi.5

4 Patisarana còn gọi là avassaya. Xem MA. IV 72. 5 Xem Z). II. 154.

108. KINH GOPAKA MOGGALLÃNA 851

Khi được hỏi: "C6 một vị Tỷ-kheo nào được Tôn giả Gotama sắp đặt: 'Vị này, sau khi Ta diệt độ, sẽ là chỗ nương tựa cho các ông5 và các ông nay sẽ y chỉ vị ny'?" Tôn giả trả lời: "Này Bà-la-môn, không có một vị Tỷ-kheo nào được The Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác sắp đặt: 4Vị này, sau khi Ta diệt độ, sẽ là chỗ nương tựa cho các ông\ và chúng tôi nay sẽ y chỉ vị này.^ Khi được hỏi: "C6 một vị Tỷ-kheo nào được chúng Tăng thỏa thuận và một số-đông các vị Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: 6Vị này, sau khi Thế Tôn diệt độ? sẽ là chỗ nương tựa cho chúng tôi5 các ông nay sẽ y chỉ vị này,?,, Và Tôn giả trả lời: "Không có một vị Tỷ-kheo nào, này Bà-la-môn, được chúng Tăng thỏa thuận và được số đông các vị Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: 'Vị này5 sau khi Thế Tôn diệt độ, sẽ là chỗ nương tựa cho chúng tôi', và chúng tôi nay sẽ y chỉ vị này." Khi được hỏi: uVà như vậy là không có chỗ nương tựa, thưa Tôn giả Ananda, như vậy do nhân gì, [quý vị] có thể hòa hợp?" Tôn giả trả lời: "Này Bà-la-môn? chúng tôi không phải không có chỗ nương tựa. Chúng tôi có chỗ nương tựa, này Bà-la-môn? và Pháp là chỗ nương tựa của chúng t6i." Nhưng thưa Tôn giả Ảnanda, ý nghĩa lời nói này cần phải hiểu như thế nào? 81. Này Bà-la-môn, Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả? bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác đã thi thiết học pháp, đã tuyên bô Giới bôn (Pãtimokkha) cho các Tỷ-kheo. Trong những ngày Bố-tát (Uposatha) chúng tôi cận trú ở chung một thôn điền, tất cả chúng tôi hội họp với nhau tại một chỗ; sau khi tụ họp9 chúng tôi hỏi những gì đã xảy ra cho mỗi một người. Nếu trong khi hỏi nhau như vậy, có Tỷ-kheo

phạm tội, phạm giới, chúng tôi bảo vị ấy làm đúng pháp (yathãdhammãm), đúng lời dạy (yathanusittham). Thật vậy, không phải các Tôn giả xử sự chúng tôi, chính pháp xử sự chúng tôi. Thưa Tôn giả Ananda, có Tỷ-kheo nào mà nay quý vị cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường; sau khi cung kính, tôn trọng, quý vị nương tựa? -Này Bà-la-môn? có Tỷ-kheo mà nay chúng tôi cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường; và sau khi chúng tôi cung kính, tôn trọng, chúng tôi nương tựa.6 Thưa Ton giả Ảnanda, khi được hỏi: “C6 một vị Tỷ-kheo nào được Tôn giả Gotama sắp đặt: 'Sau khi Ta diệt độ, vị này sẽ là chỗ nương tựa cho các ông và các ông nay sẽ y chỉ vị nSy'?” Và Tôn giả trả lời: "Này Bà-la-môn, không có một vị Tỷ-kheo nào được Thế Tôn? bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác sắp đặt: 6Vị này, sau khi Ta diệt độ? sẽ là chỗ nương tựa cho các ông\ và chúng tôi nay y chỉ vị này.” Khi được hỏi: "Thua Tôn giả Ảnanda, có một vị Tỷ-kheo nào được chúng Tăng thỏa thuận, được một số đông Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: 'Vị này sau khi Thế Tôn diệt độ? sẽ là chỗ nương tựa cho các ông, và các ông nay sẽ y chỉ vị nay9?,? Và Tôn giả trả lời: "Không có một Tỷ-kheo nào được chúng Tăng thỏa thuận, được một số đông Tỷ-kheo trưởng lão sắp đặt: 'Vị này sau khi Thế Tôn diệt độ sẽ là chỗ nương tựa cho chúng tôi\

6M.IL5.

và chúng tôi nay sẽ y chỉ vị này?9 Khi được hỏi: "C6 một Tỷ-kheo nào, thưa Tôn giả Ãnanda, nay quý vị cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường vị ấy; và sau khi cung kính, tôn trọng, quý vị an trú nương tựa vị ấy?” Và Tôn giả trả lời: "Này Bà-la-môn, có Tỷ-kheo, chúng tôi cung kính, tôn trọng, đảnh lễ5 cúng dường và sau khi cung kính, tôn trọnệ, chúng tôi an trú nương tựa vị ấy." Thưa Tôn giả Ãnanda, ý nghĩa lời nói ấy cân phải hiểu như thế nào? 82. — Này Bà-la-môn9 có mười khả hỷ pháp7 được Thế Tôn, bậc Tri Giả5 Kiến Gi bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Giữa chúng tôi5 vị nào có đầy đủ mười pháp này, chúng tôi nay cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường vị ấy; sau khi cung kính, tôn trọng, chúng tôi an trú, nương tựa vị ấy. Thế nào là mười? Ở dây, này Bà-la-môn, Tỷ-kheo có giới hạnh,8 sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn (Pãtimokkha), đầy đủ oai nghi chánh hạnh? thấy sự nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, sau khi thọ trì, học tập trong các học pháp. Vị ấy là bậc Đa văn, thọ trì những điều đã nghe, cất chứa những điều đã nghe; những pháp nào sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, với văn, với nghĩa, nói lên Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh? những pháp ấy đều được nghe nhiều, được thọ trì, được lời nói làm cho quen thuộc, được ý tư niệm, được chánh kiến khéo ngộ nhập. Vị ấy biết đủ đối với các vật dụng như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Vị ấy là người tùy theo ý muốn? không có khó khăn, không có mệt nhọc, chứng được bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú. Vị ấy thực hiện các loại thần thông sai biệt, một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân, hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua tường, qua nhi, như đi ngang hư không; độn thổ trồi lên ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như trên đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như chim có cánh; với bàn tay chạm rờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, đại oai thần

như vậy; có thể tự thân bay đến Phạm thiên. Sau khi đi sâu vào tâm chúng sanh, tâm loài người với tâm của mình, vị ấy được biết như sau: “Tâm có tham, biết tâm có tham. Tâm không tham, biết tâm không tham. Tâm có sân, biết tâm có sân. Tâm không sân, biết tâm không sân. Tâm có si, biết tâm có si. Tâm không si, biết tâm không si. Tâm chuyên chú? biết tâm chuyên chú. Tâm tán loạn, biết tâm tán loạn. Đại hành tâm, biết là đại hành tâm. Không phải đại hành tâm, biết không phải đại hành tâm. Tâm chưa vô thượng, biết tâm chưa vô thượng. Tâm vô thượng, biết tâm vô thượng. Tâm thiền định, biết tâm thiền định. Tâm không thiền định, biết tâm không thiền định. Tâm giải thoát, biết tâm giải thoát. Tâm không giải thoát, biết tâm không giải thoát. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời... nhớ đến các đời sống quá khứ với các nét đại cươnệ và các chi tiết. Vị ấy với Thiên nhãn thuân tịnh siêu nhân5 thây sự sông và chêt của chúng sanh. Vị ây biết, chúng sanh người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ

7 Xem A. II. 22-23, bốn pháp trở thành bậc Trưởng lão. 8 Xem MI. 355.

bât hạnh đêu do hạnh nghiệp của họ. Với sự đoạn diệt các lậu hoặc, sau khi với thượng trí đã chứng ngộ, vị ấy chửng đạt và an trú ngay trong hiện tại Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Này Bà-la-môn, mười pháp khả hỷ này đã được Thế Tôn, bậc Tri Giả5 Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác nói lên giữa chúng tôi. Vị nào có đầy đủ mười pháp này, chúng tôi nay cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường vị ấy; sau khi cung kính, tôn trọng, chúng tôi an trú, nương tựa vị ấy. 83. Khi nghe nói vậy, Bà-la-môn Vàssakãra, đại thần nước Magadha, nói với Tướng quân upãnanda:9 - Tướng quân nghĩ thế nào? Nếu là như vậy, này Tướng quân, những vị Tôn giả này cung kính những ai đáng cung kính, tôn trọng những ai đáng tôn trpng, lễ bái những ai đáng lễ bái, cúng dường những ai đáng cúng dường; thời chăc chắn những Tôn giả này cung kính những ai đáng cung kính, tôn trọng những ai đáng tôn trọng, lễ bái những ai đáng lễ bái, cúng dường những ai đáng cúng dường. Và nếu những Tôn giả ấy không cung kính, không tôn trọng, không lễ bái, không cúng dường [Tỷ-kheo] này, thời những Tôn giả ấy cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ai? Rồi Bà-la-môn Vassakãra, vị đại thần nước Magadha, thưa với Tôn giả Ãnanda: -Tôn giả Ãnanda nay trú tại đâu? —Này Bà-la-môn9 tôi trú ở VeỊuvana. Thưa Tôn giả Ãnanda, có phải VeỊuvana là một chỗ khả ái, ít tiếng động, ít tiếng ồn5 được che khỏi gi6, xa lánh dân cư đông đúc? thích hợp thiền tịnh? Thật vậy9 này Bà-la-môn? VèỊuvana là một chỗ khả ái, ít tiếng động, ít tiếng ồn? được che khỏi gió5 xa cách dân cư đông đúc, thích hợp thiền tịnh5 xứng đáng với những vị hộ trì và thủ hộ như ngài. -Thật vậy, thưa Tôn giả Ãnanda, VeỊuvana là một chỗ khả ái, ít tiếng động5 tiếng ồn, được che khỏi gió, xa lánh dân cư đônệ đúc, thích hợp thiền tịnh, xứng đáng với những người tu thiền và tánh thiên về thiền định như chư vị Tôn giả. Và chư vị Tôn giả là những vị tu thiền và tánh thiên về thiền định. Thưa Tôn giả Ananda, một thời Tôn giả Gotama ở tại Vèsãli, Đại Lâm, ở Kũtãgãrasãlã (Trùng Các giảng đường). Rồi thưa Tôn giả Ãnanda, tôi đi đến Mahãvana (Đại Lâm), Kũtãgãrasãlã, đến Tôn giả Gotama. Ở dấy, Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện nói

về Thiền định luận. Tôn giả Gotama thật là vị tu thiền và tánh thiên ve thiền định. Và Tôn giả Gotama tán thán tất cả thiền định. 84. Này Ba-la-mon, Thế Tôn không tán thán tất cả thiền định, ỉdiông không tán thán tất cả thiền định. Và này Bà-la-môn, loại thiền định nào Thế Tôn không tán thán? Ở đây, này Bà-la-môn, một số vị sống với tâm thấm nhuần dục

9 Đây có thể là trường hợp độc nhất kinh điển Pãli nói đến vị Tướng quân này. Xem DPPN.

tham, bị dục tham chi phối, và không như thật biết sự giải thoát khỏi dục tham đã được khởi lên. Vị ay lấy dục tham làm đối tượng tói hậu,10 thiền tu, thiền tư, thiền định, thiền nhập.11 Vị ấy sống với tâm thấm nhuần sân hận, bị sân hận chi phối, và không như thật biết sự giải thoát khỏi sân hận đã được khởi lên. Vị ấy lấy san hận làm đối tượng tối hậu, thiền tu, thiền tư, thiền định, thiền nhập. Vị ấy sống với tâm thấm nhuần hôn ủầm thụy miên, bị hôn trầm thụy miên chi phối, và không như thật biết sự giải thoát khỏi hôn trầm thụy miên đãđược khởi lên. Vị ấy lấy hôn trầm thụy miên làm đối tượn^tối hậu, thiền tu, thiền tư, thiền định, thiền nhập. Vị ấy sống với tâm thấm nhuần trạo hổi? bị trạo hối chi phối và không như thật biết sự giải thoát khỏi trạo hối đã được khởi lên. Vị ấy lấy trạo hối làm đối tượng tối hậu, thiền tu, thiền tư, thiền định, thiền nhập. Vị ấy sống với tâm thấm nhuần nghi hoặc, bị nghi hoặc chi phối và không như thật biết sự giải thoát khỏi nghi hoặc đã được khởi lên. Vị ấy lấy nghi hoặc làm đối tượng toi hậu, thiền tu, thiền tư, thiền định? thiền nhập. Này Bà-la-mon9 Thế Tôn không tán thán loại thiền định như vậy. Và này Bà-la-môn, loại thiền định nào Thế Tôn tán thán? Ở đay, này Bà-là-môn, Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiên thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tử. Diệt tầm và tứ, vị ấy chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Chứng và trú Thiền thứ ba... Thiền thứ tư... Này Bà-la-môn, những loại thiền như vậy, Thế Tôn tán thán. Thật vậy, thưa Tôn giả Ảnanda, Tôn giả Gotama khiển trách thiền đáng được khiển trách, tán thán thiền đáng được tán thán. Nay thưa Tôn giả Ãnanda, chúng tôi phải đi. Chúng tôi có những việc, có nhiều phận sự phải làm. Này Bà-la-môn5 hãy làm gì Bà-la-môn nghĩ là hợp thời. Rồi Bà-la-môn Vassakãra, đại thần nước Magadha, hoan hỷ, tín thọ lời Tôn giả Ãnanda giảng, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi Bà-la-môn Gopaka Moggallãna, khi Bà-la-môn Vassakãra, đại thần nước Magadha đi không bao lâu, thưa với Tôn giả Ãnanda: Nếu chúng tôi không hỏi Tôn giả Ãnanda, thời Tôn giả Ănanda đã không trả lời. Này Bà-la-môn, có phải chúng tôi đã nói với ông: "Không có một Tỷ- kheo nào, này Bà-la-môn, thành tựu mười pháp ấy một cách trọn vẹn, một cách đầy đủ, những pháp mà Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã thành tựu. Này Bà-la-môn? Thế Tôn là bậc làm cho khởi dậy con đường trước đây chưa từng được hiện khởi, làm cho biết con đường trước đây chưa từng được biết, nói lên con đường trước đây chưa từng được nói; là bậc hiểu đạo, biết đạo và thiện xảo về đạo. Và nay các đệ tử Ngài là những vị sống hành đạo và tùy hành đạo9 và sẽ thành tựu [những pháp ấy] về sau."

10 Antaram karitvã. MA. IV. 73 viết abbhantaram karitvã. Xem CPD; M. III. 38. H Nhu MI. 334.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.